

Số: 129/KH-MNSC10

Phú Nhuận, ngày 10 tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục trong nhà trường Năm học 2023 - 2024

Căn cứ Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 380/KH-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận về Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo quận Phú Nhuận năm 2023;

Căn cứ Công văn số 5496/SGDĐT ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023 – 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 586/KH-GDĐT ngày 06 tháng 10 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Phú Nhuận về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023 – 2024,

Trường Mầm non Sơn Ca 10 xây dựng kế hoạch hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023 - 2024 với những nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU:

- Triển khai đến CB-GV-NV thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của lĩnh vực giáo dục và đào tạo trong Đề án Chương trình ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.
- Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số trong dạy học và đánh giá, tiếp tục thực hiện hiệu quả dạy học trực tuyến kết hợp dạy học trực tiếp.
- Đẩy mạnh việc xây dựng học liệu điện tử trên cổng thư viện số của nhà trường.
- Tăng cường việc bảo mật dữ liệu cá nhân học sinh, giáo viên và đảm bảo an toàn an ninh các hệ thống quản lý giáo dục.

II. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin và chuyển đổi số nhằm hỗ trợ tốt cho công tác chuyên môn, quản lý giáo dục. Phát huy vai trò của công nghệ thông tin và các thành tựu khoa học - công nghệ hiện đại trong quản lý nhà nước về giáo dục - đào tạo.

- Từng bước hiện đại hóa cơ sở vật chất kỹ thuật, đặc biệt là hạ tầng công nghệ thông tin. Nâng cao trình độ, kỹ năng CNTT cho CBQL, giáo viên, nhân viên. Tạo môi trường và cơ hội giao lưu, chia sẻ, học tập kinh nghiệm, tiếp cận công nghệ mới về ứng dụng CNTT; tạo nên phong trào thi đua ứng dụng CNTT hiệu quả trong các hoạt động giáo dục.

- Từng bước nâng cao mức độ ứng dụng CNTT trong toàn đơn vị nhằm triển khai thành công Chương trình chuyển đổi số quốc gia đối với ngành Giáo dục và các nhiệm vụ, giải pháp nhằm thực hiện về xây dựng nhà trường điện tử. Hoàn thiện triển khai tích hợp, đồng bộ hệ thống cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành Giáo dục về giáo dục mầm non; đẩy mạnh và ứng dụng có hiệu quả hệ thống hồ sơ, sổ sách điện tử (sổ liên lạc, giáo án...).

2. Yêu cầu:

- Hoàn thiện cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành Giáo dục về giáo dục Mầm non của nhà trường.

- Ban giám hiệu nhà trường quán triệt và thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trọng tâm trong kế hoạch, tập trung nguồn lực cho hoạt động ứng dụng CNTT tại trường; gắn kết chặt chẽ các hoạt động của ngành, nhà trường, GV và PH với ứng dụng CNTT.

- Tăng cường khai thác và tham gia xây dựng và khai thác, sử dụng có hiệu quả kho học liệu số toàn ngành, ngân hàng câu hỏi trực tuyến dùng chung. Tiếp tục bồi dưỡng, tự bồi dưỡng kỹ năng xây dựng bài giảng và xây dựng kho bài giảng chung của toàn trường phục vụ nhu cầu tự học của người học và đổi mới, sáng tạo.

3. Các chỉ tiêu

- 100% CB, GV, NV sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục trong quản lý, điều hành; dạy và học.

- 100% CB, GV, NV khai thác sử dụng có hiệu quả trang thông tin điện tử; các ứng dụng miễn phí, hệ thống mail và trang web nhà trường;

- 100% các giáo viên tham gia tích cực, hiệu quả cuộc thi thiết kế bài giảng Elearning, các hoạt động trong ngày hội CNTT cấp cụm, cấp Quận.

- Nhà trường có một phòng thực hành tin học được kết nối mạng và triển khai dạy tin học;

- 100% các giáo viên ứng dụng phần mềm dạy học trực tuyến phù hợp với điều kiện thực tế;

- Thực hiện chuyên đề bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên bằng hình thức trực tuyến, trực tiếp.

III. NỘI DUNG

Năm học 2023-2024 Trường Mầm non Sơn ca 10 tập trung triển khai những nhiệm vụ trọng tâm của Ngành Giáo dục và Đào tạo quận Phú Nhuận sau đây:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm Tăng cường ứng dụng

CNTT và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 của Sở Giáo dục và Đào tạo. Kế hoạch triển khai “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Đề án “Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh” và kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, Nhà nước, của Sở Giáo dục – Đào tạo, Phòng Giáo dục – Đào tạo về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, kế hoạch, nhiệm vụ của nhà trường, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho cán bộ, giáo viên và nhân viên trong nhà trường.

- Ban hành văn bản quy định về chuyển đổi số trong các hoạt động dạy – học, quản lý; quy định về cơ sở dữ liệu; quy định về năng lực số của đội ngũ GV, CBQL, nhân viên.

- Vận hành và sử dụng có hiệu quả Cổng thông tin điện tử của đơn vị đáp ứng yêu cầu thông tin, quản lý, điều hành và cải cách hành chính. Nhà trường đảm bảo thực hiện hệ thống phần mềm quản lý trường học trực tuyến, từng bước đồng bộ hóa cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và đào tạo thành phố.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, sử dụng CNTT & TT để nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc giáo dục trẻ. Khai thác có hiệu quả các phần mềm dạy học, tự học, tạo bài giảng điện tử. Tổ chức các chương trình tập huấn nhằm nâng cao năng lực ứng dụng CNTT & TT trong dạy và học do Trung tâm thông tin và chương trình giáo dục tổ chức.

2. Chuyển đổi số trong dạy - học và đánh giá, tiếp tục thực hiện hiệu quả dạy học trực tuyến kết hợp dạy học trực tiếp.

a) Tổ chức hình thức dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT phù hợp với điều kiện của nhà trường nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả và đổi mới phương pháp dạy - học.

b) Nâng cao hiệu quả hoạt động dạy học trên môi trường trực tuyến. Sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong kết nối và tổ chức các hoạt động giáo dục.

c) Phát triển xây dựng học liệu số bảo đảm chất lượng: Huy động giáo viên tham gia đóng góp học liệu số để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; hướng dẫn giáo viên tham khảo các học liệu số từ kho học liệu số giới thiệu từ Bộ GDĐT dùng chung của Ngành và các nguồn tài nguyên tin cậy trên Internet.

d) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số tổ chức đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; từng bước tổ chức triển khai kiểm tra, đánh giá trên máy tính đảm bảo khách quan, công bằng và có độ tin cậy.

đ) Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử cơ sở dữ liệu (CSDL) số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục.

e) Rà soát thực hiện đầu tư trang bị đủ thiết bị CNTT nhằm đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác quản lý, điều hành. Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường.

f) Triển khai hiệu các phần mềm quản lý, dạy học trực tuyến theo định hướng của Sở Giáo dục và Đào tạo. Tăng cường triển khai giải pháp tuyển sinh trực tuyến đầu cấp học và sử dụng hồ sơ điện tử.

3. Phối hợp trong triển khai chuyển đổi số với công tác Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; mở rộng phạm vi dữ liệu quản lý và nâng cao vai trò của hệ thống phần mềm quản trị của nhà trường đã kết nối với CSDL ngành GDĐT.

4. Phối hợp trong triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử, từng bước thực hiện cải cách thủ tục hành chính thông qua việc ứng dụng chữ ký số trong việc quản lý hồ sơ điện tử, giáo án, kế hoạch, các mẫu đơn thư ban hành nội bộ và các mẫu đơn thư phục vụ công tác tuyển sinh, chuyển trường.

5. Tăng cường chuyển đổi số trong công tác truyền thông giáo dục, liên tục cập nhật thông tin trên Cổng thông tin điện tử, tận dụng các ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường.

6. Nhà trường xây dựng CSDL luôn tuân thủ các quy định của Thông tư số 42/2021/TT - BGDDĐT ngày 30/12/2021 quy định về CSDL GD-ĐT; Quyết định số 4998/QĐ-BGDDĐT ngày 31/12/2021 ban hành Quy định kỹ thuật về dữ liệu của CSDL GDĐT của Bộ GDĐT.

a) Tổ chức cập nhật dữ liệu, đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của Sở GD-ĐT; Hoàn thiện việc cập nhật đầy đủ số định danh cá nhân của giáo viên và học sinh. Nhà trường thực hiện triển khai cập nhật CSDL đầy đủ theo hướng dẫn của SDĐT, tổ chức tập huấn cho giáo viên, nhân viên sử dụng hệ thống, cập nhật đúng thời gian quy định trong xử lý các dữ liệu về hồ sơ học sinh, giáo viên, phân công chuyên môn.

b) Đảm bảo chất lượng dữ liệu của hệ thống CSDL ngành GD-ĐT làm nền tảng triển khai dạy học trực tuyến, công tác tuyển sinh đầu cấp, chuyển trường

c) Tổ chức thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đối với giáo dục mầm non, đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDDĐT ngày 28/9/2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Sở GDĐT.

7. Thực hiện các dịch vụ công trực tuyến trong:

a) Triển khai có hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến trong ngành giáo dục như: xin chuyển trường, xin thôi học, nhập học lại, tuyển sinh.

b) Đẩy mạnh triển khai thanh toán không dùng tiền mặt. Nhà trường triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục, nhà trường đã triển khai đến 100% Cha mẹ học sinh về việc thanh toán không dùng tiền mặt.

8. Thực hiện thường xuyên các phần mềm, hệ thống quản trị nhà trường. Hệ thống quản lý chuyên môn mầm non; Báo cáo tháng; Công thông tin điện tử; Hệ thống thực hiện TEMIS; Hệ thống kiểm định chất lượng giáo dục; Hệ thống quản lý CBCC.

IV. CÁC NỘI DUNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ:

1. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức; đào tạo, bồi dưỡng năng lực số cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo đến toàn thể đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong Trường.

- Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia các lớp học bồi dưỡng nâng cao năng lực công nghệ thông tin, chuyển đổi số, bảo đảm quản lý, làm việc hiệu quả trên môi trường số; kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý và cán bộ phụ trách ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong Trường.

2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong Trường

- Tăng cường đầu tư trang thiết bị triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong Trường; triển khai các biện pháp an toàn, an ninh thông tin các hệ thống số hóa, an toàn trong các hoạt động dạy - học và làm việc trên môi trường số.

- Kết nối Internet có tốc độ và khả năng chịu tải cao đến tất cả lớp học; có chính sách hỗ trợ dịch vụ Internet và có chính sách hỗ trợ máy tính phù hợp cho các lớp.

- Tiếp tục đầu tư trang thiết bị dạy học cho các lớp, xây dựng lớp học thông minh.

3. Phát triển kho học liệu chuyển đổi số hoạt động dạy - học

- Phát triển kho học liệu số chia sẻ dùng chung: Phát triển các kho học liệu số, học liệu mở chia sẻ dùng chung trong Trường, gồm bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; kho học liệu được xây dựng theo một bộ tiêu chí cụ thể, đảm bảo chất lượng và đạt chuẩn. Khai thác kho tài liệu, học liệu, các video trực tuyến dùng chung để hỗ trợ thực hiện chương trình trên phần mềm Viettel quản lý giáo dục, sổ liên lạc điện tử Ura.

- Thực hiện khai thác sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến hiệu quả, đúng quy định; ứng dụng các phương tiện, kỹ thuật, công nghệ để tổ chức các hoạt động giáo dục

- Tạo điều kiện cho giáo viên được chủ động, sáng tạo, tham gia thực hiện quay clip các hoạt động tương tác với trẻ, phụ huynh.

- Triển khai các kênh hỗ trợ trực tiếp, trực tuyến (group lớp, cổng thông tin điện tử nhà trường), tạo điều kiện thuận lợi cho CBQL, GV, NV và CMHS khi sử dụng các dịch vụ giáo dục trực tuyến.

- Tổ chức tốt các hoạt động giảng dạy của giáo viên, trao đổi các dữ liệu giảng dạy trong và ngoài nhà trường, hỗ trợ chia sẻ nguồn tư liệu, tài liệu khoa học, tài liệu giảng dạy.

- Ứng dụng các phần mềm trong việc soạn kế hoạch giáo dục, phần mềm tính khẩu phần dinh dưỡng, phần mềm cho trẻ làm quen tiếng Anh và các ứng dụng tổ chức các hoạt động trong giáo dục mầm non.

4. Thực hiện cập nhật cơ sở dữ liệu, các báo cáo thống kê trong năm học

- Chuyển đổi số trên cơ sở cập nhật cơ sở dữ liệu (CSDL) của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố. Cụ thể:

- CSDL và hệ thống thông tin quản lý chuyên ngành Giáo dục Mầm non.

- CSDL chuyên ngành tổ chức cán bộ: Quản lý nhân sự; quản lý đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên; tuyển dụng và chuyển công tác công chức, viên chức; công khai về các đơn vị, loại hình dịch vụ giáo dục.

- CSDL về quản lý và đánh giá công tác thi đua - khen thưởng.

- CSDL về công tác kiểm định chất lượng giáo dục.

- CSDL về phổ cập giáo dục.

6. Công tác bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng ứng dụng CNTT cho cán bộ, giáo viên, nhân viên phù hợp với nhu cầu thực tế công việc, thực tế dạy và học tại đơn vị.

Tham gia các chương trình tập huấn do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức, cụ thể:

- Tổ chức cho cán bộ quản lý tham gia các chương trình tập huấn nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.

- Tổ chức cho cán bộ quản lý, cán bộ phụ trách CNTT tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyển đổi số.

- Tổ chức bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên đáp ứng các yêu cầu về kiến thức và kỹ năng số trong thực hiện các nhiệm vụ công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

- Tổ chức bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên Chương trình nâng cao năng lực ứng dụng CNTT và truyền thông trong quản lý và dạy học.

7. Công tác phối hợp với phụ huynh

- Thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp trong tuyển sinh đầu cấp, phối hợp với phụ huynh chăm sóc, giáo dục học sinh.

- Ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện các nguồn thu học phí không dùng tiền mặt;

- Hình thành ứng dụng trên phần mềm URA, thiết bị di động bao gồm các nội dung: Hồ sơ điện tử, liên lạc giữa nhà trường với gia đình truyền thông và kết nối với các nền tảng ứng dụng trong và ngoài ngành Giáo dục và Đào tạo. Nhà trường thực hiện thu tiền thông qua hệ thống thu hộ SSC. CMHS đóng bằng hình thức chuyển khoản. Ứng dụng tính linh hoạt của thiết bị di động, triển khai các mô hình quản trị nhà trường tiên tiến trên nền tảng số đảm bảo thiết thực và hiệu quả. Mọi hoạt động chăm sóc trẻ được công khai, minh bạch giúp công tác phối hợp với phụ huynh trong việc chăm sóc trẻ đạt hiệu quả cao hơn.

V. CÁC BIỆN PHÁP CẦN THỰC HIỆN:

1. Tiếp tục triển khai giải pháp thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Chương trình chuyển đổi số của quận; Đề án Giáo dục thông minh học tập suốt đời; Kế hoạch Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo quận Phú Nhuận giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.

2. Thành lập Ban Chỉ đạo phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục; Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số phục vụ công tác quản lý, công tác chuyên môn và công tác chuyển đổi số.

3. Tiếp tục thực hiện và triển khai kế hoạch chuyển đổi số của trường. Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các nhiệm vụ tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành theo quy định; đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu, thường xuyên phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan tổ chức thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.

4. Phân công cụ thể CBQL – Nhân viên, giáo viên phụ trách và có trách nhiệm về quản lý, khai thác sử dụng dữ liệu hệ thống cơ sở dữ liệu ngành theo quy định, đảm bảo tuân thủ các quy định của nhà nước về thông tin cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu, thường xuyên phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan tổ chức thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.

5. Đảm bảo ưu tiên bố trí các nguồn lực cho việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của đơn vị.

a) Thường xuyên rà soát và có kế hoạch mua sắm, duy trì nâng cấp trang thiết bị đáp ứng nhu cầu triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Kết nối cấp

quan Internet không dây trong nhà trường, đảm bảo đủ thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy - học.

Đổi mới mô hình dạy – học: thí điểm triển khai các mô hình dạy – học tiên tiến trên nền tảng số theo hướng dạy học kết hợp (lớp học thông minh, nhóm học tương tác) phù hợp với điều kiện, đặc thù, nhu cầu thực tế của nhà trường.

b) Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống công nghệ thông tin: Thường xuyên rà soát nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin, triển khai các giải pháp phòng ngừa để tránh bị lợi dụng, khai thác và các biện pháp ứng cứu tại chỗ theo quy trình tại Quy chế đảm bảo an toàn thông tin trong lĩnh vực Ứng dụng công nghệ thông tin. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến C-GV-NV kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân, trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền, tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống CSDL đơn vị.

c) Đảm bảo an toàn dữ liệu, đặc biệt là dữ liệu cá nhân, tuyên truyền, quán triệt đến C-GV-NV trong nhà trường về nội dung, vai trò, giá trị cũng như những hành vi không được phép thực hiện đối với dữ liệu cá nhân. Đảm bảo nguyên tắc một nguồn phát sinh dữ liệu duy nhất tại CSDL ngành đối với dữ liệu nhân thân nhằm đảm bảo tính đồng nhất, tính xác thực và hạn chế tình trạng lộ lọt dữ liệu cá nhân của học sinh, giáo viên, phụ huynh.

d) Thực hiện đầy đủ chính xác báo cáo số liệu, đăng ký nhu cầu đầu tư mua sắm thiết bị dạy học phục vụ cho hoạt động trong nhà trường, giáo viên, học sinh theo đúng quy định.

đ) Kết nối liên thông kho học liệu số, tài nguyên số hóa giữa nhà trường và phòng giáo dục; Huy động giáo viên tham gia đóng góp nguồn học liệu để chia sẻ dùng chung, phát huy vai trò chủ động của tổ chuyên môn trong đánh giá lựa chọn học liệu số đưa vào sử dụng trong nhà trường, hướng dẫn giáo viên tham khảo các học liệu số giới thiệu từ cơ sở dữ liệu từ Sở GD-ĐT, Bộ GD-ĐT và các nguồn tài nguyên tin cậy trên Internet

e) Triển khai Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND Thành phố về cca 1 khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục.

f) Thực hiện sắp xếp, thống nhất việc lưu trữ hồ sơ quản lý của nhà trường trên hệ thống lưu trữ trực tuyến đã tập huấn; Cập nhật đầy đủ hồ sơ chuyên môn tại chuyên mục “Hệ thống quản lý, báo cáo” trên cổng thông tin điện tử của Phòng GD-ĐT.

g) Sử dụng các hệ thống quản lý công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ có kết nối liên thông với CSDL dân cư quốc gia.

6. Đẩy mạnh công tác truyền thông trong nhà trường nhằm có sự phối hợp đồng hành của các cấp chính quyền, phụ huynh học sinh và xã hội, nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về vai trò của ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

trong các hoạt động GD-ĐT. Triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm.

7. Khuyến khích áp dụng các giải pháp kết nối đa nền tảng như tin nhắn, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục, đảm bảo thông tin truyền tải được đầy đủ, thường xuyên đa dạng và hỗ trợ tốt cho công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong trong chăm sóc giáo dục học sinh.

8. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát. Đánh giá việc triển khai Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê trong giáo dục.

9. Đẩy mạnh triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyển sinh trực tuyến.

10. Đảm bảo cập nhật thường xuyên các thông tin, thông báo, 03 công khai, thông tin ban giám hiệu, các hoạt động chuyên môn, phong trào; thực hiện tích hợp thư viện số trên cổng thông tin của đơn vị. Nhà trường thực hiện cập nhật thông tin, thông báo, công văn đảm bảo tối thiểu hai lần một ngày (buổi sáng trước 8g; buổi chiều: trước 5g) qua 2 kênh thông tin cổng thông tin điện tử của ngành (pgdphunhuan.hcm.edu.vn) và thư viện điện tử của đơn vị. Thực hiện trao đổi thông tin, công tác chuyên môn, báo cáo các bộ phận chuyên môn Phòng giáo dục qua mail công vụ chuyên môn theo đúng quy định.

VI. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TỔ CHỈ ĐẠO

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Đảm nhiệm	Nhiệm vụ
1.	Bà Cao Thị Ngọc Lan	Hiệu trưởng	Tổ trưởng	Phụ trách chung
2.	Bà Võ Thị Thanh Loan	Phó Hiệu trưởng	Tổ phó	Tổ chức hướng dẫn cho GV các phần mềm, ứng dụng hỗ trợ công tác dạy học; Quản trị hệ thống CSDL ngành; Phụ trách phần mềm KĐCLGD; Phụ trách phần mềm chuẩn nghề nghiệp, BDTX (TEMIS)
3.	Bà Nguyễn Thụy Thu Trang	Chủ tịch Công đoàn	Tổ viên	Phụ trách phần mềm dinh dưỡng Viettec; Quản trị hệ thống cơ sở dữ liệu ngành; Phần mềm Ura; Hỗ trợ tổ chức hướng dẫn cho GV các phần mềm, ứng dụng hỗ trợ công tác dạy học

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Đảm nhiệm	Nhiệm vụ
4.	Bà Phạm Thị Kim Hiền	Văn thư - Tổ trưởng VP	Tổ viên	Phụ trách nhập dữ liệu trường học, nhân sự, học sinh, báo cáo, hướng dẫn cho GV nhập dữ liệu học sinh trên hệ thống CSDL ngành; Quản lý trang Cổng thông tin điện tử nhà trường; Phụ trách phần mềm thu hộ SSC và phần mềm xuất hóa đơn.
5.	Bà Nguyễn Thị Nhàn	Kế toán	Tổ viên	Phụ trách các phần mềm phục vụ cho công tác kế toán (IMAX, QLTSNN, BHXH, KBNN,...). Phụ trách báo cáo tài chính của hệ thống CSDL ngành
6.	Bà Trần Ngọc Lựu	Y tế	Tổ viên	Phụ trách phần mềm bán trú PMS; quản lý dữ liệu cân đo, báo cáo dịch bệnh Covid-19 trên hệ thống CSDL ngành. Thực hiện các bài tuyên truyền về sức khỏe trên Cổng thông tin điện tử.
7.	Bà Phan Thị Thanh Hiệp	Giáo viên	Tổ viên	Phụ trách hỗ trợ tổ chức tập huấn, hướng dẫn GV các phần mềm, ứng dụng hỗ trợ công tác dạy học
8.	Bà Đào Thị Trúc Linh	Giáo viên	Tổ viên	

VII. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG:

1. Triển khai tập huấn giáo viên bằng nhiều hình thức thông qua kế Ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động điều hành và quản lý giáo dục:

* Yêu cầu

- 100% Cán bộ quản lý cùng tất cả ban ngành đoàn thể nhà trường đều thực hiện ứng công nghệ thông tin trong các hoạt động điều hành và quản lý giáo dục

* Biện pháp:

Tiếp tục thực hiện phần mềm quản trị trong kết nối thông suốt với CSDL giáo dục địa phương và CSDL ngành.

- Có đường truyền Internet tốc độ cao để phục vụ công tác quản lý, dạy và học.
- Thường xuyên sử dụng mạng nội bộ để gửi các tài liệu, văn bản đến các nhóm, lớp, bộ phận trong nhà trường.
- Ứng dụng CNTT: Phần mềm Mindjet Mindmaneger, Trang tính, Google form ...

- Xây dựng video trong hoạt động chia sẻ chuyên môn đến cha mẹ học sinh qua các phần mềm: Canva, Paint, Video show,...

- Trao đổi, chia sẻ chuyên môn, hội họp qua Zoom, Google Meet.
- Sử dụng phần mềm quản lý cán bộ công chức viên chức
- Hệ thống quản lý giáo dục ngành (Quảng Ích)
- Phần mềm khẩu phần dinh dưỡng của Vietec.
- Phần mềm URA kết nối thông minh giữa gia đình và nhà trường.
- + Phần mềm Temis bồi dưỡng thường xuyên;
- + Phần mềm Kiểm định chất lượng Giáo dục.
- Phần mềm Kế toán hành chính sự nghiệp IMAS của Bộ Tài chính
- Tuyên truyền công tác tuyển sinh, pháp chế, Y tế, các hoạt động chăm sóc giáo dục.....qua website nhà trường
- + Sử dụng phần mềm quản lý cán bộ công chức viên chức
- + Dịch vụ công kho bạc DVC, quản lý tài sản Nhà nước, phần mềm BHXH Viettel, phần mềm hóa đơn điện tử SSC. Phần mềm PCMN 5 tuổi.
- Xây dựng hệ thống văn phòng điện tử ngành giáo dục quận, xử lý văn bản đi đến kết nối liên thông từ Phòng GDĐT đến trường.
- Trường chủ động liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ (VNPT, Viettel) trên địa bàn để được tư vấn và sử dụng chữ ký số đã có (chữ ký số giao dịch với kho bạc).
- Cài đặt phần mềm URA chuyển tải đến Cha mẹ học sinh.
- Tiếp tục mở rộng, hoàn thiện CSDL về giáo dục cung cấp thông tin quản lý đầy đủ, chính xác và kịp thời.
- Thực hiện trao đổi thông tin, công tác chuyên môn qua email các bộ phận thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo.
- Tổ chức tuyên truyền phổ biến cho viên chức, cha mẹ học sinh biết các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực giáo dục (được công khai trên website của nhà trường).

*** Chỉ tiêu:**

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên triển khai nền tảng quản trị cơ sở giáo dục tích hợp không gian làm việc số.
- Triển khai các ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường qua Zalo, email, ứng dụng trên thiết bị di động.

2. Tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về thực hiện có hiệu quả các phần mềm quản trị

Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT, chuyển đổi số cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Từng bước xây dựng mô hình trường học tiên tiến, hiện đại, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số làm nền tảng theo định hướng xây dựng trường học điện tử và trường học thông minh.

*** Yêu cầu**

- Cán bộ quản lý và tất cả giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT nhằm nâng cao năng lực chuyên môn.

*** Biện pháp:**

- Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cán bộ quản lý, giáo viên, nội dung bồi dưỡng gắn liền với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng CNTT trong nhà trường, bám sát một số nội dung như sau:

- Kỹ năng sử dụng CNTT.

- Kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường;

- Kỹ năng quản lý, khai thác sử dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành.

- Kỹ năng dạy-học trực tuyến như:

+ Kỹ năng xây dựng học liệu, khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet;

+ Kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng e-learning, câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, phần mềm dạy học để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trên lớp học;

+ Kỹ năng tham gia các hoạt động dạy học trực tuyến đối với học sinh.

- Khuyến khích và tạo điều kiện cho GV tham khảo nguồn tài liệu mạng: để lấy thông tin tài liệu phục vụ cho giảng dạy, thể hiện việc đổi mới phương pháp dạy học.

- Bồi dưỡng giáo viên sử dụng các trang thiết bị hiện đại, đổi mới phương pháp dạy học, khuyến khích các ý tưởng mới xây dựng những sản phẩm CNTT có chất lượng.

- Khuyến khích giáo viên tiếp tục khai thác lấy ý tưởng để áp dụng giảng dạy.

- Tạo điều kiện để CBQL và GV tham gia các lớp bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT do PGD tổ chức.

- Đưa vào hoạt động giảng dạy ứng dụng công nghệ thông tin như: dạy trẻ qua các phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin Power point, video,

- Giáo viên tạo những nhóm Zalo chat, URA,... với phụ huynh để tiện trao đổi thông tin giữa gia đình và nhà trường.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% giáo viên, cán bộ quản lý được bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT.
- 100% giáo viên thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các hoạt động giáo dục.

3. Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng CNTT, chuyển số giáo dục. Tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng và thiết bị CNTT:

*** Yêu cầu**

- Nhà trường xây dựng kế hoạch đầu tư, nâng cấp cấu hình hệ thống máy tính phục vụ công tác quản lý, điều hành, dạy và học, đảm bảo đường truyền kết nối cáp quang Internet tốt cho công tác quản lý, báo cáo thống kê

- Ban giám hiệu nhà trường quán triệt và thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trọng tâm trong kế hoạch, tập trung nguồn lực cho hoạt động ứng dụng CNTT tại trường; gắn kết chặt chẽ các hoạt động của ngành, nhà trường, GV và PH với ứng dụng CNTT.

*** Biện pháp:**

- Nhà trường kiểm tra lại hệ thống đường truyền kết nối cho các lớp đảm bảo đường truyền kết nối cáp quang Internet tốt cho công tác quản lý và các công tác tổ chức hoạt động dạy học cho các lớp.

- Cho bảo trì bảng tương tác và vận động giáo viên thường xuyên dạy trẻ trên bảng tương tác cho trẻ làm quen với công nghệ thông tin.

- Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Định kỳ sao lưu dữ liệu từ các hệ thống quản lý vào cuối năm học.

- Rà soát, nâng cấp bổ xung trang thiết bị CNTT, nâng cấp lại toàn bộ hệ thống điện cho toàn trường.

- Hệ thống máy tính được kiểm tra định kì

- Phó hiệu trưởng thực hiện thời khóa biểu cho các lớp sử dụng bảng tương tác. Giáo viên cho trẻ thực hành trên bảng tương tác theo đúng thời khóa biểu.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% các lớp có kết nối cáp quang Internet.
- 100% Giáo viên cho trẻ sử dụng trên bảng tương tác theo thời khóa biểu.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền

- Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, và giáo viên, nhân viên về vai trò của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục đào tạo.

- Tuyên truyền, thay đổi nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, CMHS về nhiệm vụ UDCNTT, chuyển đổi số trong GD-ĐT thích ứng với sự phát triển của xã hội số

- Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể giáo viên, nhân viên kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân; các ứng dụng mạng xã hội; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.

6. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát đánh giá

- Thường xuyên thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong nhà trường.

- Chỉ đạo rà soát kiểm tra, giám sát thường xuyên cơ sở vật chất, các thiết bị thông tin, đường truyền mạng để phục tốt cho công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong nhà trường.

- Kiểm tra, giám sát, đôn đốc, nhắc nhở, động viên các giáo viên tích cực đổi mới, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục mang lại hiệu quả giáo dục cao góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

7. Phân công các bộ phận cụ thể phụ trách công nghệ thông tin tại đơn vị:

7.1. Hiệu trưởng:

- Phần mềm chữ ký số.

- Kiểm tra:

- + Phần mềm Temis.

- + Việc thực hiện Cơ sở dữ liệu, Phần mềm quản lý cán bộ công chức viên chức.

- + Phần mềm dinh dưỡng.

- + Phần mềm URA - ứng dụng kết nối thông minh giữa gia đình – nhà trường.

- + Công nghệ thông tin điện tử:

- Thường xuyên sử dụng và sử dụng có hiệu quả hộp thư điện tử (e-mail); cập nhật thông tin đảm bảo tối thiểu hai lần một ngày (Buổi sáng: trước 8 giờ; Buổi chiều: trước 17 giờ).

- Triển khai đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho hệ thống thông tin của đơn vị theo đúng quy định. Triển khai hệ thống giám sát an toàn, an ninh thông tin Trường. Đánh giá hiện trạng an ninh tại đơn vị, nâng cấp, bổ sung trang thiết bị công nghệ thông tin và an toàn thông tin cho đơn vị để phù hợp với các hệ thống phần mềm đang sử dụng.

- Tổ chức đánh giá, khen thưởng, động viên kịp thời các tổ, cá nhân có các giải pháp, cách làm sáng tạo hoàn thành các mục tiêu ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của nhà trường.

7.2. Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn:

- Mạng nội bộ xây dựng chương trình giáo dục mindjet MindManager.
- Phần mềm Temis bồi dưỡng thường xuyên.
- Phần mềm Kiểm định chất lượng Giáo dục.
- Phần mềm quản lý cán bộ công chức viên chức.
- Cổng thông tin điện tử:
- Khai thác sử dụng có hiệu quả trang thông tin điện tử; các ứng dụng miễn phí, hệ thống mail và trang web nhà trường, tài liệu giảng dạy trên hệ thống thông tin điện tử và các trang mạng bồi dưỡng cho giáo viên.
- Tổ chức rà soát chương trình, thống nhất nội dung và hình thức dạy học phù hợp với đối tượng học sinh; đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn.
- Triển khai tích cực việc đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong dạy học. Hỗ trợ, chia sẻ về mặt chuyên môn giữa các giáo viên.
- Chịu trách nhiệm về số liệu dạy và học trên các hệ thống Quản trị nhà trường SMAS, CSDL ngành, hệ thống kiểm tra đánh giá trực tuyến.
- Kiểm tra, giám sát, đôn đốc, nhắc nhở, động viên các giáo viên tích cực đổi mới, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục mang lại hiệu quả giáo dục cao góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

7.3. Phó Hiệu trưởng phụ trách bán trú:

- Phần mềm dinh dưỡng Vietec.
- Phần mềm URA - ứng dụng kết nối thông minh giữa gia đình – nhà trường.
- Cổng thông tin điện tử: <https://mnsonca10.phunhuhcm.edu.vn>
- Cập nhật và xây dựng Cổng thông tin điện tử của đơn vị, tích hợp và kết nối với cổng thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo. Thường xuyên đăng tải, cập nhật thông tin, hình ảnh về hoạt động của nhà trường để giới thiệu, cung cấp thông tin đến cha mẹ học sinh và xã hội một cách công khai, minh bạch, nhanh chóng và hiệu quả.
- Chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định
- Khai thác sử dụng có hiệu quả trang thông tin điện tử; các ứng dụng miễn phí, hệ thống mail và trang web nhà trường.
- Chịu trách nhiệm về số liệu dạy và học trên các hệ thống Quản trị nhà trường SMAS, CSDL ngành, hệ thống kiểm tra đánh giá trực tuyến.
- Kiểm tra, giám sát, đôn đốc, nhắc nhở, động viên các giáo viên tích cực đổi mới, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục mang lại hiệu quả giáo dục cao góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

7.4. Giáo viên

- Giáo viên thường xuyên truy cập cổng thông tin điện tử của Bộ (moet.gov.vn) và của Sở (hcm.edu.vn) để cập nhật tin tức về ngành giáo dục.

- Tích cực ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp dạy - học, dạy và học tương tác trên môi trường internet. Giáo viên tự tích hợp CNTT vào từng môn học để nâng cao hiệu quả bài giảng, sử dụng thành thạo phần mềm trình chiếu kết hợp phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo và phần mềm dạy học.

- Sử dụng hệ thống phần mềm URA số liên lạc điện tử đã được tích hợp trong hệ thống để gửi thông báo, thông tin về kết quả chăm sóc giáo dục trẻ tới phụ huynh học sinh.

- Tích cực thảo luận trong tổ, nhóm chuyên môn, tự học để có giải pháp ứng dụng hiệu quả CNTT vào các hoạt động giảng dạy và giáo dục.

- Khai thác, sử dụng có hiệu quả các phần mềm dạy học, hệ thống quản lý văn bản theo quy định.

- Nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số tại nhà trường, lớp học, tổ, nhóm, lớp phụ trách theo kế hoạch của trường.

- Thực hiện tốt việc tuyên truyền, thay đổi nhận thức tới cha mẹ học sinh về nhiệm vụ chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo, thích ứng với sự phát triển của xã hội số.

7.3. Văn thư – kiêm thủ quỹ:

- Phần mềm cơ sở dữ liệu ngành.

- Phần mềm hóa đơn điện tử SSC.

- Phần mềm quản lý hồ sơ điện tử CB, VC

- Cổng thông tin điện tử: <https://mnsonca10.phunhuhcm.edu.vn>

- Thường xuyên đăng tải, cập nhật thông tin, hình ảnh về hoạt động của nhà trường để giới thiệu, cung cấp thông tin đến cha mẹ học sinh và xã hội một cách công khai, minh bạch, nhanh chóng và hiệu quả.

- Chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định.

- Quản lý và sử dụng tốt trang websie của nhà trường. Quản lý văn bản của nhà trường.

7.4. Kế toán:

- Phần mềm cho kế toán tài chính: IMAS, hỗ trợ kê khai thuế;

- Phần mềm hóa đơn điện tử SSC.

- Phần mềm BHXH;

- Phần mềm VssID bảo hiểm xã hội, dịch vụ công kho bạc DVC, quản lý tài sản Nhà nước, phần mềm BHXH viettel.

7.5. Y tế:

- Phần mềm dinh dưỡng: số 3 bước
- Phần mềm y tế
- Cổng thông tin điện tử: <https://mnsonca10.phunhuhcm.edu.vn>

8. Lịch triển khai

Thời gian	Nhiệm vụ	Người thực hiện
9/2023	- Bồi dưỡng giáo viên, nhân viên năng cao năng lực về kỹ năng CNTT và chuyển đổi số đảm bảo mục tiêu chuyên đổi số. - Hoàn thiện hạ tầng CNTT tại nhà trường đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số (đường chuyên Internet, phòng máy tính, bảng tương tác, tivi, loa, ... phục vụ dạy học trên các lớp học, phòng sinh hoạt chuyên môn chung...) - Nâng cấp đường truyền internet các lớp học để tiếp cận CNTT và kho học liệu trực tuyến.	- NV Phần mềm bảng tương tác. - Phần mềm URA - BGH
Từ 10/2023	- Xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số năm học 2023-2024. Triển khai các nhiệm vụ ứng dụng CNTT theo kế hoạch. - Chỉ đạo tốt công tác công tác tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn để giáo viên, nhân viên sử dụng thành thạo CNTT trong hoạt động giảng dạy, quản lý. Sử dụng tốt các phần mềm. - Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp dạy học, soạn giáo án thiết kế bài giảng làm đồ dùng dạy học. Nghiên cứu và khai thác các nguồn tư liệu điện tử, áp dụng có hiệu quả trong công tác quản lý và giảng dạy đáp ứng yêu cầu hội nhập. - Hướng dẫn GV thực hiện các hiệu ứng, các phần mềm hỗ trợ để thực hiện clip tương tác với phụ huynh.	- BGH
Tháng 11/2023	- Xây dựng tiết Ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức hoạt động cho trẻ”. cho giáo viên các lớp khác dự giờ học tập – cô Phan Thị Thanh Hiệp - lớp mầm 3; cô Đào Thị Trúc Linh - lớp lá 1 (Tháng 11/2023).	- BGH
Tháng 12/2023 đến tháng 2/2023	- Giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức hoạt động các hoạt động cho trẻ. - Phối hợp với tổ trưởng chuyên môn kiểm tra, góp ý, xây dựng việc thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin của các lớp.	- BGH
Tháng 3/2023 và tháng	- Tổ chức thực hiện nội dung chuyên đề “Ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức hoạt động cho trẻ”. Dự giờ tất cả giáo viên mẫu giáo 1 tiết có ứng dụng	- BGH

Thời gian	Nhiệm vụ	Người thực hiện
4/2023	công nghệ thông tin sử dụng phòng học thông minh trong giờ học.	
05/2024	- Báo cáo tổng kết ứng dụng CNTT năm học 2023-2024. - Đánh giá, xếp loại việc khai thác, sử dụng trang thông tin điện tử của GV.	- BGH

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023 - 2024 của trường Mầm non Sơn ca 10. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, các tổ, các thành viên nhà trường liên hệ với Ban chỉ đạo chuyển đổi số nhà trường để phối hợp, giải quyết. Yêu cầu các cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- PGDĐT quận Phú Nhuận;
- CBQL, GV, NV (t/hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Cao Thị Ngọc Lan